

BỘ TÀI CHÍNH**Số: 15540 /BTC-TCT**

V/v thuế GTGT hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2014*

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Bộ Tài chính nhận được vướng mắc của một số Cục Thuế liên quan đến chính sách thuế GTGT đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Từ ngày 01/01/2014, căn cứ quy định tại Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013 và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ thì “dịch vụ vệ sinh công cộng” được chuyển từ đối tượng không chịu thuế sang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 10%.

- Tại Điều 24 Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 quy định:

“Điều 24. Phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước không phải chịu thuế”

- Tại Điều 4, Điều 11 và Điều 17 Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 3/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí quy định:

+ Khoản 1, khoản 2 Điều 4 :

“1. Tổ chức, cá nhân được thu phí, lệ phí, bao gồm:

a) Cơ quan thuế nhà nước; cơ quan hải quan;

b) Cơ quan khác của Nhà nước, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức khác và cá nhân cung cấp dịch vụ, thực hiện công việc mà pháp luật quy định được thu phí, lệ phí.

2. Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được thu các loại phí, lệ phí có trong Danh mục chi tiết phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị định này”.

+ Khoản 1, khoản 2 Điều 11 quy định nguyên tắc quản lý số tiền phí, lệ phí thu được:

“1. Phí thu được từ các dịch vụ không do Nhà nước đầu tư, hoặc do Nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo nguyên tắc hạch toán, tự chủ tài chính, là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Số tiền

09452111

phí thu được là doanh thu của tổ chức, cá nhân thu phí; tổ chức, cá nhân thu phí có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định hiện hành của Nhà nước trên kết quả thu phí.

2. Phí thu được từ các dịch vụ do Nhà nước đầu tư hoặc từ các dịch vụ thuộc đặc quyền của Nhà nước, là khoản thu của ngân sách nhà nước, được quản lý, sử dụng như sau:

a) Trường hợp tổ chức thực hiện thu phí đã được ngân sách nhà nước bao đảm kinh phí cho hoạt động thu phí theo dự toán hàng năm thì tổ chức thực hiện thu phí phải nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước;

b) Trường hợp tổ chức thực hiện thu phí chưa được ngân sách nhà nước bao đảm kinh phí cho hoạt động thu phí thì tổ chức thực hiện thu phí được để lại một phần trong số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho việc thu phí theo quy định tại Điều 12 Nghị định này; phần tiền phí còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước;

c) Trường hợp tổ chức thực hiện thu phí được ủy quyền thu phí ngoài chức năng nhiệm vụ thường xuyên, thì tổ chức thực hiện thu phí được để lại một phần trong số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho việc thu phí theo quy định tại Điều 12 Nghị định này; phần tiền phí còn lại phải nộp vào ngân sách nhà nước”.

+ Điều 17 :

“1. Phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định này, không phải chịu thuế.

2. Phí không thuộc ngân sách nhà nước do các tổ chức, cá nhân thu theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định này phải chịu thuế theo quy định hiện hành của Nhà nước.”

- Tại Điều 22 Nghị định số 59/2007/NĐ-CP quy định trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ nguồn thải chất thải rắn:

“Các cá nhân, hộ gia đình có nghĩa vụ nộp phí vệ sinh theo quy định của chính quyền địa phương.

Các cơ quan, cơ sở kinh doanh, dịch vụ, các cơ sở sản xuất công nghiệp, làng nghề phải ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; thanh toán toàn bộ kinh phí dịch vụ theo hợp đồng”.

- Tại Điểm 3 Mục X Phần A danh mục chi tiết phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 6/3/2006 của Chính phủ quy định về phí do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành: “3.Phí vệ sinh”

Căn cứ vào các quy định nêu trên, trường hợp các đơn vị là doanh nghiệp, hợp tác xã hạch toán, tự chủ tài chính thực hiện các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải và có thu phí vệ sinh thì khoản thu này là doanh thu của đơn vị, đơn vị phải kê khai, nộp thuế GTGT, TNDN theo quy định.

Trường hợp các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (ví dụ: Hạt giao thông, Phòng kinh tế và hạ tầng, Đội quản lý công trình và vệ sinh môi trường do UBND huyện quản lý,...) được giao nhiệm vụ thu các khoản phí vệ sinh thuộc Danh mục

09452111

phi, lệ phí do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định theo quy định khoản 2 Điều 11 Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 3/6/2002 của Chính phủ thì các khoản phí vệ sinh đó thuộc đối tượng không phải chịu thuế giá trị gia tăng.

Đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố thực hiện rà soát và tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố khi trình Hội đồng nhân dân ban hành mức thu phí vệ sinh bao gồm thuế GTGT để thực hiện thống nhất kể từ ngày Hội đồng nhân dân ban hành mức thu phí vệ sinh mới.

Công văn này thay thế công văn số 11784/BTC-TCT ngày 22/08/2014 của Bộ Tài chính./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ NSNN, CST, PC-BTC;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu VT, TCT (VT, CS (4b)). 

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG



09452111